

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SA ĐÉC
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/HSST
Ngày: 08-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC-TỈNH ĐỒNG THÁP

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bé Mười

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hai

Ông Lý Thái Thế

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tân - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Văn Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc

Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 55/2017/HSST ngày 20 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **CAO THÀNH L**, sinh năm 1982 (*có mặt*)

- Nơi sinh: tỉnh Đồng Tháp
- ĐKTT: Số A, Khóm B, Phường C, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp
- Dân tộc: Kinh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nghề nghiệp: Không
- Trình độ văn hóa: 3/12
- Con ông: Cao Văn H, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1944
- Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1989
- Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2012
- Anh, chị, em: 06 người, lớn nhất sinh năm 1960, nhỏ nhất sinh năm 1976
- Tiền sự: Không
- Tiền án: Có 02 tiền án

+ Ngày 29/6/2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Sa Đéc (nay là thành phố Sa Đéc) xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”. Thi hành xong án phí và hình phạt bổ sung vào ngày 25/11/2015.

+ Ngày 29/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc xử phạt 01 năm 02 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/9/2016.

- Tạm giữ, tạm giam: Không.

- Hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa chỉ số A, Khóm B, Phường C, thành phố S; Áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

*** Người bị hại:**

Anh Phạm Đông C1, sinh năm 1965 (*vắng mặt*)

ĐKTT: Số D, khóm E, phường K, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp

NHẬN THẤY

Bị cáo **Cao Thành L** bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Cao Thành L có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản. Vào khoảng 04 giờ ngày 30/8/2017 Cao Thành L sử dụng xe mô tô không rõ biển số (xe mượn của H1 không rõ họ tên địa chỉ) chở vợ là Nguyễn Thị T đến công ty X tại khu công nghiệp M, thành phố S để làm việc. Trên đường quay về đến quán P tọa lạc tại số D đường U, khóm E, phường K, thành phố S, L nhìn thấy quán không đóng cửa rào, đèn bật sáng, trong quán có anh C1 đang ngủ, bên cạnh có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 màu Gold đang sạc pin. L lén đến lấy điện thoại của anh C1 đem về nhà tháo sim vứt bỏ, sau đó cất giấu điện thoại trong tủ thờ và trả xe cho H1. Đối với anh C1 sau khi phát hiện bị mất điện thoại, xem lại camera gắn ở nhà thì phát hiện được đối tượng trộm cắp nên đến Công an phường K, thành phố S trình báo. Đến ngày 05/9/2017, qua làm việc của Công an, L thừa nhận đã lấy điện thoại của anh C1.

Qua điều tra, cơ quan điều tra đã thu hồi điện thoại và đã trao trả lại cho anh anh Phạm Đông C1 nhận xong, đồng thời thu giữ đoạn camera ghi lại hình ảnh L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 37/HĐ.ĐGTS ngày 11/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố S kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu vàng Gold trị giá **1.809.500 đồng**.

Tại bản cáo trạng số **57/CT-VKS** ngày 20/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc đã truy tố bị cáo **Cao Thành L** về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo **Khoản 1 Điều 138** của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị:

Áp dụng Khoản 1 Điều 138, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Cao Thành L** về tội “**Trộm cắp tài sản**” với mức án từ **12 tháng tù đến 15 tháng tù**.

Bị cáo Cao Thành L nhận tội, không có ý kiến bào chữa, tranh luận, **xin giảm nhẹ hình phạt**.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người làm chứng, biên bản và kết luận định giá tài sản số 37/HĐ.ĐGTS ngày 11/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố S và các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Cao Thành L có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản, vào khoảng 04 giờ ngày 30/8/2017 tại quán nhậu P thuộc khóm E, phường K, thành phố S, L có hành vi lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 màu Gold trị giá **1.809.500 đồng** của anh Phạm Đông C1 nhằm mục đích vụ lợi cá nhân.

Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nên nhận thức được quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ. Hành vi xâm phạm trái pháp luật tài sản của người khác, dù bằng hình thức nào, đều vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý. Thế nhưng, do bản tính tham lam, xem thường pháp luật, bị cáo lợi dụng sự sơ hở của bị hại trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 màu Gold trị giá 1.809.500 đồng nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, động cơ mục đích tư lợi cá nhân. Thủ đoạn thực hiện tội phạm của bị cáo táo bạo, liều lĩnh: thời điểm phạm tội vào lúc 04 giờ sáng là lúc mọi người đã thức dậy để chuẩn bị cho việc mua bán, địa điểm phạm tội là tại quán nhậu P thuộc khóm E, phường K, thành phố S, là khu vực có đông dân cư, trong quán có bị hại đang ngủ, tài sản để gần người bị hại và quán có gắn camera an ninh, nếu chiếm đoạt tài sản sẽ dễ bị phát hiện và bị bắt, nhưng bị cáo không sợ sệt, không sợ bị phát hiện, với bản tính tham lam, ý thức xem thường pháp luật, lợi dụng lúc anh C1 sơ hở trong việc quản lý tài sản (đang ngủ và không đóng cửa rào) nên bị cáo đã lén lút đi vào bên trong và lấy trộm một điện thoại di động của anh C1 nhằm mục đích tư lợi cá nhân.

Bị cáo là người đã thành niên, đã có vợ và có con. Bị cáo có hai tiền án về các tội “Đánh bạc” và tội “Trộm cắp tài sản”, trong thời gian thụ hình, bị cáo đã được giáo dục, học tập, giúp cho bị cáo hiểu biết được pháp luật, biết được việc gì nên làm, việc gì pháp luật ngăn cấm. Nếu biết ăn năn, sửa đổi thì sau khi chấp hành hình phạt xong, bị cáo phải biết cố gắng lao động, làm ăn chân chính để tạo ra của cải vật chất phục vụ cho nhu cầu bản thân, chăm lo cho gia đình, làm tấm gương tốt để con cái noi theo. Thế nhưng với bản tính tham lam, ý thức xem thường pháp luật, muốn có tài sản mà không phải bỏ ra nhiều công sức lao động, bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh C1, bị cáo đã lén lút

chiếm đoạt một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 màu Gold trị giá 1.809.500 đồng của anh C1 để rồi một lần nữa đi vào con đường phạm tội.

Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo là đủ yếu tố cấu thành tội **“Trộm cắp tài sản”** theo Khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Điều 138 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.

2.”

Xét thấy, hành vi phạm tội của bị cáo tuy thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo là táo bạo liều lĩnh, thể hiện sự xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận tội, không tranh luận, không bào chữa. Xét thấy, phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, đúng tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử lý nghiêm, bắt bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tiền án về các tội “Đánh bạc” và tội “Trộm cắp tài sản”. Vì vậy, đối với tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” là yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” trong lần phạm tội này còn đối với tiền án về tội “Đánh bạc” được xác định tái phạm là tình tiết tăng nặng, vì vậy cần áp dụng Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự để xem xét trong việc lượng hình đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản đã thu hồi và hoàn trả cho bị hại xong, cần áp dụng Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Đối với một thẻ nhớ bên trong có hình ảnh Cao Thành L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 30/8/2017 cần tiếp tục quản lý để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Bị cáo Cao Thành L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với xe mô tô bị cáo L sử dụng làm phương tiện phạm tội, quá trình điều tra L khai là mượn của người bạn tên H1 (không rõ họ tên, địa chỉ). Sau khi lấy được điện thoại của anh C1, L đã trả xe lại cho H1. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Cao Thành L** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138, Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Cao Thành L** mức án **01 năm 06 tháng tù** (*Một năm sáu tháng tù*). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: Tiếp tục quản lý một thẻ nhớ bên trong có hình ảnh Cao Thành L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản xảy ra vào ngày 30/8/2017 để lưu hồ sơ vụ án.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết về án phí, lệ phí Tòa án năm 2016:

Bị cáo **Cao Thành L** nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày hôm nay tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Riêng **người bị hại** vắng mặt, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh DT; (1b)
- VKSND TP. Sa Đéc; (2b)
- Công an TP. Sa Đéc (4b)
- Chi cục THA TP. Sa Đéc; (1b)
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (2b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bé Mười